

Bản án số: 86/2025/DS-ST

Ngày: 31/7/2025

V/v tranh chấp hợp đồng dân sự vay
tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC C – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Hồng Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Th Hà
2. Ông Vũ Nguyễn Phúc Hậu

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực C - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Th Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực C, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 161/2025/TLST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2025 về “Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2025/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 6 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2025/QĐST-HPT ngày 15 tháng 7 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần T

Địa chỉ trụ sở: phường C, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên lạc: Ngân hàng Thương mại cổ phần T, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Bà Lâm Vũ Từ N, sinh năm 2003 (có đơn đề nghị vắng mặt ngày 17/7/2025).

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Quang Th sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 26/8/2024, trong bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần T (từ đây viết tắt là Ngân hàng) do bà Lâm Vũ Từ N là đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ông Nguyễn Quang Th có vay tiền tại, Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần T theo 02 hợp đồng vay sau:

1/ Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 153/2019/HDTD/GDH/01 ký ngày 01/4/2019 với nội dung cụ thể như sau: Số tiền vay là 875.000.000đồng; Mục đích vay: Vay mua xe ô tô tiêu dùng theo Hợp đồng mua bán số 159-1812/PMF-HĐMB ngày 25/01/2019 (số tiền vay là 860.000.000đồng) và thanh toán chi phí bảo hiểm an tâm tín dụng (số tiền vay là 15.000.000đồng); Thời hạn cho vay là 72 tháng kể từ ngày 02/4/2019 đến ngày 01/4/2025; Lãi suất cho vay là 9,4%/năm cho 12 tháng đầu tiên; Lãi suất áp dụng cho thời gian tiếp theo đến ngày 01/4/2025: Lãi suất được điều chỉnh định kỳ 03 tháng một lần và bằng Lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng của Ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 4,3%/năm; Lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển quá hạn; Lãi chậm trả là 10%/năm lãi suất trong hạn tại thời điểm chậm trả. Ngày 01/4/2019, Ngân hàng đã giải ngân số tiền vay với phương thức chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản của bên thụ hưởng thứ nhất là Công ty Cổ phần ô tô P, số tài khoản 003.10.09353.002 tại ngân hàng V chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh số tiền 860.000.000đồng với nội dung: thanh toán tiền mua xe theo HĐMB số 159-1812/PMF-HĐMB ngày 25/01/2019 – KH NGUYỄN QUANG Th; chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản của bên thụ hưởng thứ hai là Công ty bảo hiểm C Thành phố Hồ Chí Minh, số tài khoản 39397968.001 tại ngân hàng T số tiền 15.000.000đồng với nội dung: 36199-NGUYỄN QUANG T-D01820254-205,15.000.000-2.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay theo Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 153/2019/HDTD/GDH/01 ký ngày 01/4/2019 là: 01 xe ô tô nhãn hiệu: FORD RANGER RAPTOR; Màu trắng; Số khung: MPBUMFE60KX196287; Số máy: YN2QX196287; Biển kiểm soát: 51H-0xxx4 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 451xx3 do ông Nguyễn Quang T đứng tên chủ xe.

2/ Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 153/2019/HDTD/GDH/02 ký ngày 01/4/2019 với nội dung cụ thể như sau: Số tiền vay là 875.000.000đồng; Mục đích vay: Vay mua xe ô tô tiêu dùng theo Hợp đồng mua bán số 159-1812/PMF-HĐMB ngày 25/01/2019 (số tiền vay là 860.000.000đồng) và thanh toán chi phí bảo hiểm an tâm tín dụng (số tiền vay là 15.000.000đồng); Thời hạn cho vay là 72 tháng kể từ ngày 02/4/2019 đến ngày 01/4/2025; Lãi suất cho vay là 9,4%/năm cho 12 tháng đầu tiên; Lãi suất áp dụng cho thời gian tiếp theo đến ngày 01/4/2025: Lãi suất được điều chỉnh định kỳ 03 tháng một lần và bằng Lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng của Ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 4,3%/năm; Lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển quá hạn; Lãi chậm trả là 10%/năm. Ngày 01/4/2019, Ngân hàng đã giải ngân số tiền vay với phương thức chuyển

khoản trực tiếp vào tài khoản của bên thụ hưởng thứ nhất là Công ty Cổ phần ô tô P, số tài khoản 003.10.09353.002 tại ngân hàng B chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh số tiền 860.000.000đồng với nội dung: Thanh toán tiền mua xe theo HĐMB số 159-1812/PMF-HĐMB ngày 25/01/2019 – KH NGUYỄN QUANG T; chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản của bên thụ hưởng thứ hai là Công ty bảo hiểm C Thành phố Hồ Chí Minh, số tài khoản 39397968.001 tại ngân hàng T số tiền 15.000.000đồng với nội dung: 36218-NGUYỄN QUANG Th-D01820254-205,15.000.000-2.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay theo Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 153/2019/HDTD/GDH/02 ký ngày 01/4/2019 là: 01 xe ô tô nhãn hiệu: FORD RANGER RAPTOR; Màu xanh; Số khung: MPBUMFE60KX202861; Số máy: YN2QX202861; Biển kiểm soát: 51H-0xxxx9 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 455xx2 do ông Nguyễn Quang Th đứng tên chủ xe.

Quá trình thực hiện Hợp đồng, ông Th đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với T kể từ ngày 20/04/2019 nên phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay. Tạm tính đến ngày 31/7/2025, ông Th còn nợ T tổng số tiền là 3.742.954.581đồng (ba tỷ bảy trăm bốn mươi hai triệu chín trăm năm mươi bốn nghìn năm trăm tám mươi một đồng) bao gồm nợ gốc 1.750.000.000đồng, nợ lãi trong hạn là 628.103.923đồng, nợ lãi quá hạn 1.107.531.538đồng, nợ lãi chậm trả là 257.319.120đồng. Nay, Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết những yêu cầu sau:

- Yêu cầu Toà án buộc ông Nguyễn Quang T phải thanh toán cho, Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần T toàn bộ số tiền còn nợ tính đến ngày 31/7/2025 là 3.742.954.581đ (ba tỷ bảy trăm bốn mươi hai triệu chín trăm năm mươi bốn nghìn năm trăm tám mươi một đồng) bao gồm nợ gốc 1.750.000.000đồng, nợ lãi trong hạn là 628.103.923đồng, nợ lãi quá hạn 1.107.531.538đồng, nợ lãi chậm trả là 257.319.120đồng.

- Yêu cầu Toà án tiếp tục buộc ông Th phải chịu trách nhiệm thanh toán các khoản lãi, các chi phí phát sinh theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay, tính từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm là ngày 31/7/2025 cho đến ngày ông Nguyễn Quang Th thực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần T.

- Trường hợp ông Nguyễn Quang Th không trả nợ, trả không đúng hoặc trả không đầy đủ, , Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần T có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền làm thủ tục phát mại tài sản đảm bảo của ông Nguyễn Quang Th để thu hồi nợ cho Ngân hàng, cụ thể là phát mại xe ô tô nhãn hiệu: FORD RANGER RAPTOR; Màu trắng; Số khung: MPBUMFE60KX196287; Số máy: YN2QX196287; Biển kiểm soát: 51H-0xxxx9 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 451xx3 do ông Nguyễn Quang Th đứng tên chủ xe, và xe ô tô nhãn hiệu: FORD RANGER RAPTOR; Màu xanh; Số khung: MPBUMFE60KX202861; Số máy: YN2QX202861; Biển kiểm soát: 51H-0xxxx9 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 455xx2 do ông Nguyễn Quang Th đứng tên chủ xe, để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là ông Nguyễn Quang Th không đến làm việc theo triệu tập của Tòa án, không gửi văn bản trình bày ý kiến, không có yêu cầu phản tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực C tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và của Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã đảm bảo các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia giải quyết vụ án nhưng đều vắng mặt không có lý do. Việc đưa vụ án ra xét xử đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về án phí: bị đơn chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án: , Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần T (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Quang Th có địa chỉ cư trú tại Phường B, Thành phố Hồ Chí Minh phải Th toán tiền nợ gốc và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 153/2019/HDTD/GDH/01 ký ngày 01/4/2019 và Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 153/2019/HDTD/GDH/02 ký ngày 01/4/2019 giữa ông Th và Ngân hàng, mục đích vay là để mua xe ô tô. Như vậy, đủ cơ sở xác định đây là tranh chấp về dân sự, bị đơn cư trú tại phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận B.

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa lần thứ hai vẫn vắng mặt nên căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ vắng mặt các đương sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Hội đồng xét xử nhận thấy: Tòa án đã thông báo cho ông Nguyễn Quang Th về việc Tòa án thụ lý vụ kiện và các nội dung mà nguyên đơn yêu cầu cùng với các chứng cứ kèm theo về địa chỉ mà ông Th đã cung cấp khi tiến hành giao dịch với Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần T, đồng thời, Tòa án cũng đã thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng về ngày giờ hòa giải và xét xử vụ án, tuy nhiên phía ông Th không có mặt trong quá trình Tòa án giải quyết cũng như tại phiên tòa, đồng thời Tòa án cũng không nhận được ý kiến hoặc văn bản của ông Th về việc phản đối các tình tiết mà phía nguyên đơn đưa ra. Theo quy định tại khoản 2 điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015: Những tình tiết, sự kiện đương sự đưa ra mà đương sự kia thừa nhận hoặc không phản đối thì đương sự đó không phải chứng minh. Vì vậy, Tòa án công nhận những tình tiết, sự kiện và tài liệu, Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần T đưa ra có giá trị chứng minh.

[3] Xét Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 153/2019/HDTD/GDH/01 ký ngày 01/4/2019 và Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 153/2019/HDTD/GDH/02 ký ngày 01/4/2019 giữa Ngân hàng và ông Nguyễn Quang Th, và lời trình bày của đại diện Ngân hàng, cho thấy giao dịch giữa , Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần T và ông Nguyễn Quang Th là “Hợp đồng vay tài sản”, mức lãi suất hai bên thỏa thuận phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam, hợp đồng có đủ điều kiện theo quy định tại Điều 117, Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên có hiệu lực thực hiện.

Về số tiền ông Th còn nợ ngân hàng: theo lời trình bày của đại diện, Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần T thì: sau khi giải ngân, ông Th đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền là 6.200đồng, trong đó, nợ gốc là 00đồng, nợ lãi là 6.200đồng. Sau đó từ kỳ trả nợ ngày 20/4/2019 đến nay, ông Th không tiếp tục Th toán số tiền còn nợ và tiền lãi phát sinh cho Ngân hàng nữa. Tính đến ngày 31/7/2025, tổng số tiền ông Th còn nợ Ngân hàng là 3.742.954.581đồng (ba tỷ bảy trăm bốn mươi hai triệu chín trăm năm mươi bốn nghìn năm trăm tám mươi một đồng) bao gồm nợ gốc 1.750.000.000đồng, nợ lãi trong hạn là 628.103.923đồng, nợ lãi quá hạn 1.107.531.538đồng, nợ lãi chậm trả là 257.319.120đồng.

Như vậy, phía ông Th đã không thực hiện đúng nghĩa vụ theo hợp đồng đã ký giữa hai bên. Theo quy định tại Điều 463 và Điều 466 Bộ luật dân sự thì ông Th phải có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần T nên đã có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn và buộc ông Th phải thanh toán số tiền còn nợ cho nguyên đơn.

Về thời hạn Th toán:

Căn cứ án lệ số 08/2016/AL về xác định lãi suất, việc điều chỉnh lãi suất trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm thì:

“Đối với các khoản tiền vay của tổ chức Ngân hàng, tín dụng, ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn, phí mà khách hàng vay phải Th toán cho bên cho vay theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày xét xử sơ thẩm, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này”. Nên ông Nguyễn Quang Th còn phải tiếp tục chịu lãi quá hạn trên phần nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong nợ.

Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần T yêu cầu ông Nguyễn Quang Th phải có trách nhiệm thanh toán ngay cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 31/7/2025 là 3.742.954.581đồng (ba tỷ bảy trăm bốn mươi hai triệu chín trăm năm mươi bốn nghìn năm trăm tám mươi một đồng) bao gồm nợ gốc 1.750.000.000đồng, nợ lãi trong hạn là 628.103.923đồng, nợ lãi quá hạn 1.107.531.538đồng, nợ lãi chậm trả là 257.319.120đồng, và khoản lãi quá hạn

phát sinh kể từ ngày 01/8/2025 cho đến khi trả dứt nợ vay theo mức lãi suất nợ quá hạn thỏa thuận trong hợp đồng là có căn cứ chấp nhận.

[4] Xét hợp đồng thế chấp tài sản:

Hội đồng xét xử xét thấy: Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 153/2019/HDTD/GDH/01 ký ngày 01/4/2019 và Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 153/2019/HDTD/GDH/02 ký ngày 01/4/2019 giữa ông Nguyễn Quang Th với Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần T đã được Ngân hàng đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản Thành phố Hồ Chí Minh và đã được chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm, thông báo xử lý tài sản đảm bảo ngày 01/04/2019. Như vậy, các bên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục về việc thế chấp tài sản, tài sản thế chấp thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bên thế chấp. Xét thấy, khi ký kết Hợp đồng, bên thế chấp và Ngân hàng cũng đã thỏa thuận với nhau về quyền và nghĩa vụ của các bên, những cam kết, thỏa thuận này là hợp pháp nên có hiệu lực để thực hiện. Như vậy, khi đến thời hạn thanh toán mà ông Nguyễn Quang Th không thực hiện việc thanh toán hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên cho , Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần T thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu: FORD RANGER RAPTOR; Màu trắng; Số khung: MPBUMFE60KX196287; Số máy: YN2QX196287; Biển kiểm soát: 51H-0xxxx9 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 451xx3 do ông Nguyễn Quang T đứng tên chủ xe, và xe ô tô nhãn hiệu: FORD RANGER RAPTOR; Màu xanh; Số khung: MPBUMFE60KX202861; Số máy: YN2QX202861; Biển kiểm soát: 51H-0xxxx9 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 455xx2 do ông Nguyễn Quang Th đứng tên chủ xe để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Quang Th phải chịu án phí dân sự là: 72.000.000đồng + 2% (3.742.954.581đồng – 2.000.000.000đồng) = 106.859.092đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016).

, Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần T không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025; Căn cứ Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng; Căn cứ Điều 417, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự 2015; Căn cứ Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/8/2016 và công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao; Căn cứ Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016; Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án Dân sự.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

1/ Buộc ông Nguyễn Quang Th phải thanh toán cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần T tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 31/7/2025 là 3.742.954.581đồng (ba tỷ bảy trăm bốn mươi hai triệu chín trăm năm mươi bốn nghìn năm trăm tám mươi một đồng) bao gồm nợ gốc là 1.750.000.000đồng, nợ lãi trong hạn là 628.103.923đồng, nợ lãi quá hạn 1.107.531.538đồng, nợ lãi chậm trả là 257.319.120đồng, theo Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 153/2019/HDTD/GDH/01 ký ngày 01/4/2019 và Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 153/2019/HDTD/GDH/02 ký ngày 01/4/2019 giữa ông Nguyễn Quang Th và Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần T.

Thời hạn thanh toán: Thanh toán kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2/ Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Nguyễn Quang T còn phải tiếp tục trả cho, Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần T khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa Th toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi Th toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của , Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần T thì lãi suất ông Nguyễn Quang T phải tiếp tục thanh toán cho, Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần T theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Tiên Phong.

3/ Trong trường hợp ông Nguyễn Quang Th thanh toán toàn bộ số nợ cho, Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần T thì Ngân hàng phải trả lại cho ông Th bản chính các giấy tờ về tài sản thế chấp bao gồm bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 451xx3 và Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 455xx2 đều do ông Nguyễn Quang Th đứng tên chủ xe.

4/ Trong trường hợp đến hạn thanh toán mà ông Nguyễn Quang Th không thực hiện việc thanh toán hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ trên cho , Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần T thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu: FORD RANGER RAPTOR; Màu trắng; Số khung: MPBUMFE60KX196287; Số máy: YN2QX196287; Biển kiểm soát: 51H-0xxx4 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 451xx3 do ông Nguyễn Quang Th đứng tên chủ xe, và 01 xe ô tô nhãn hiệu: FORD RANGER RAPTOR; Màu xanh; Số khung: MPBUMFE60KX202861; Số máy: YN2QX202861; Biển kiểm soát: 51H-0xxx9 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 455xx2 do ông Nguyễn Quang Th đứng tên chủ xe theo Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 153/2019/HDTD/GDH/01 ký ngày 01/4/2019 và Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 153/2019/HDTD/GDH/02 ký ngày 01/4/2019 giữa ông Nguyễn Quang Th và Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần T.

Trường hợp sau khi phát mại tài sản thế chấp mà giá trị tài sản bán được lớn hơn nghĩa vụ phải thanh toán thì số tiền còn lại sẽ được trả lại cho ông Nguyễn Quang Th.

5/ Trong trường hợp sau khi phát mại tài sản thế chấp mà giá trị tài sản bán được vẫn không đủ để trả nợ cho Ngân hàng thì ông Nguyễn Quang Th phải có nghĩa vụ tiếp tục Thanh toán đối với số nợ còn thiếu cho , Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần T cho đến khi hết nợ.

6/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Quang Th phải nộp án phí là: 106.859.092đồng (một trăm lẻ sáu triệu tám trăm năm mươi chín nghìn không trăm chín mươi hai đồng).

- Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần T không phải nộp án phí, trả lại cho, Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 49.768.912đ (bốn mươi chín triệu bảy trăm sáu mươi tám nghìn chín trăm mười hai đồng) theo biên lai thu số 0065139 ngày 24/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

7/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo quy định của pháp luật.

8/ Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- VKSND Khu vực C-TPHCM;
- Phòng THA Khu vực C-TPHCM;
- Các đương sự;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thị Hồng Nga